

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **07/2022/HC-ST**

Ngày 10-8-2022

V/v: Khiếu kiện quyết định
hành chính trong quản lý nhà nước
về đất đai

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Chung Nguyễn Hữu Thiện
2. Ông Điều Lành

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiếu-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền-Kiểm sát viên.

Trong các ngày 14 tháng 7 và ngày 10 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai Vụ án hành chính thụ lý số 06/2022/TLST-HC ngày 24 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu hủy “*Quyết định hành chính trong quản lý nhà nước về đất đai*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST-HC ngày 16 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự

- Người khởi kiện:

1. Bà **Đặng Thị N**, sinh năm 1960 “có mặt”
2. Ông **Huỳnh Văn T**, sinh năm 1958 “có mặt”

Cùng nơi cư trú tại địa chỉ: Khu phố 6, thị trấn C, huyện C, tỉnh B

- Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

Trụ sở tại địa chỉ: Khu phố Trung Lợi, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Hà Duy Đạt**, Chủ tịch UBND huyện Chơn Thành

Ủy quyền tham gia tố tụng cho: Ông **Dương Hoài Pha**, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND huyện Chơn Thành “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Những người khởi kiện là vợ chồng bà Đặng Thị N, ông Huỳnh Văn T có 02 thửa đất có tổng diện tích là 1.097m², trong đó có 284,7m² đất ở và 812,2m² đất nông nghiệp tọa lạc tại Khu phố 6, thị trấn C, huyện C, tỉnh B, bị thu hồi để thực hiện Dự án Khu dân cư đô thị và dịch vụ, thương mại Suối Đồi, gồm: Thửa đất thứ nhất là Thửa đất số 13, tờ bản đồ số 92, diện tích 141m², trong đó có 84,7m² đất ở và 56,3m² đất trồng cây lâu năm; và Thửa đất thứ hai là Thửa đất số 22, tờ bản đồ số 93, diện tích 1.097,9 m², trong đó có 284,7m² đất ở (ODT) và 812,2m² đất nông nghiệp. Họ đã nhận được bồi thường, hỗ trợ với tổng số tiền 2.952.062.600 đồng và được giao 02 lô đất tái định cư gồm 01 lô tái định cư số 06 Khu B, diện tích 125m² tiếp giáp đường Nguyễn Huệ và 01 lô tái định cư số 29 Khu B, diện tích 152,82m² giáp đường quy hoạch 20m. Tuy nhiên, họ vẫn không đồng ý và cho rằng Thửa đất số 22, tờ bản đồ số 93 bị thu hồi có 20m mặt tiền đường đất, chiều dài 40m, có trên 200 m² đất ở nhưng chỉ được giao có 01 lô đất tái định cư có diện tích 152,82m² là quá thiệt thòi nên người khởi kiện bà Đặng Thị N đã có đơn khiếu nại đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Chợ Thành xem xét giao thêm 01 lô đất tái định cư. Sau đó, đã được Chủ tịch UBND huyện Chợ Thành ban hành Quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2020 về việc giải quyết khiếu nại của bà Đặng Thị N (sau đây gọi tắt là Quyết định số 682) đã bác đơn khiếu nại của người khởi kiện bà Đặng Thị N với lý do không có cơ sở giải quyết vì đất ở của gia đình họ còn lại nhỏ hơn 100m² nên gia đình họ không đủ điều kiện để bố trí thêm 01 lô đất tái định cư mà nhận bồi thường bằng tiền và họ cũng không đủ điều kiện được hỗ trợ giao 01 lô đất ở. Vẫn không đồng ý với Quyết định số 682, những người khởi kiện bà Đặng Thị N ông Huỳnh Văn T khởi kiện vụ án hành chính yêu cầu hủy Quyết định số 682 với lý do cho rằng chỉ cần 40 m² đất ở còn lại là đã đủ điều kiện bố trí thêm 01 lô đất tái định cư.

Về phía người bị kiện Chủ tịch UBND huyện Chợ Thành cho rằng việc ban hành Quyết định số 682 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật nên không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của những người khởi kiện bà Đặng Thị N ông Huỳnh Văn T.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên toà: Quá trình nhận đơn, thụ lý và xét xử vụ án đã được tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng hành chính và đề nghị bác yêu cầu khởi kiện của những người khởi kiện bà Đặng Thị N ông Huỳnh Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước nhận định như sau:

[1] Người khởi kiện bà Đặng Thị N ông Huỳnh Văn T khiếu kiện đối với Quyết định số 682 là quyết định hành chính trong quản lý nhà nước về đất đai nên đây là vụ án hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước và còn trong thời hiệu khởi kiện được quy định tại khoản

1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật tổ tụng hành chính năm 2015.

[2] Xét tính hợp pháp của Quyết định số 682, thấy rằng: Ngày 23 tháng 10 năm 2019, Ủy ban nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước ban hành Quyết định số 3376/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án bố trí tái định cư Dự án khu dân cư, đô thị và dịch vụ, thương mại Suối Đồi tại thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước (sau đây gọi tắt là Quyết định số 3376) để làm cơ sở cho việc bố trí tái định cư (bồi thường bằng đất ở) cho những trường hợp bị thu hồi đất. Căn cứ vào Quyết định số 3376 thì Thừa đất thứ nhất của những người khởi kiện bà Đặng Thị N ông Huỳnh Văn T bị thu hồi là Thừa đất số 13, tờ bản đồ số 92 có 84,7m² đất ở tiếp giáp đường Nguyễn Huệ nên được bố trí 01 lô tái định cư số 06 Khu B, diện tích 125m² tiếp giáp đường Nguyễn Huệ, diện tích đất ở thu hồi nhỏ hơn diện tích lô tái định cư 40,3m² nhưng do thu hồi hết thửa nên được bố trí trọn 01 lô. Đối với Thừa đất thứ hai của những người khởi kiện bị thu hồi là Thừa đất số 22, tờ bản đồ số 93 có 200m² đất ở tiếp giáp đường đất nên được bố trí 01 lô tái định cư số 29 Khu B, diện tích 152,82m², diện tích đất ở thu hồi sau khi trừ diện tích đất tái định cư còn lại là 47,18m² (200 m² - 152,82m²), nhỏ hơn 100 m² nên theo quy định tại Quyết định số 3376 thì không đủ điều kiện để bố trí thêm 01 lô đất tái định cư mà nhận tiền bồi thường bằng tiền. Ngoài ra, theo quy định tại Quyết định số 3376 thì trường hợp của những người khởi kiện cũng không đủ điều kiện được hỗ trợ giao 01 lô đất ở. Do đó, Chủ tịch UBND huyện Chơn Thành ban hành Quyết định số 682 không công nhận nội dung khiếu nại của người khởi kiện bà Đặng Thị N là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật nên yêu cầu khởi kiện của những người khởi kiện không được chấp nhận.

[3] Quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị bác yêu cầu khởi kiện của những người khởi kiện bà Đặng Thị N và ông Huỳnh Văn T là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về án phí hành chính sơ thẩm: Do những người khởi kiện bà Đặng Thị N và ông Huỳnh Văn T đều là những người cao tuổi nên được miễn; người bị kiện Chủ tịch UBND huyện Chơn Thành không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; điểm a khoản 2 Điều 193; các điều 204, 206, 348 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; điểm a khoản 3 Điều 69 của Luật Đất đai năm 2013; Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Bác yêu cầu khởi kiện của những người khởi kiện bà Đặng Thị N và ông Huỳnh Văn T về việc yêu cầu huỷ toàn bộ Quyết định số 682/QĐ-UBND

ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước về việc giải quyết khiếu nại của bà Đặng Thị N.

2. Những người khởi kiện bà Đặng Thị N và ông Huỳnh Văn T được miễn án phí hành chính sơ thẩm.

3. Đương sự có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND tỉnh Bình Phước;
- Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bình Phước;
- Những người tham gia tố tụng;
- Công thông tin điện tử Toà án ND tối cao;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Nhân (đã ký)